SỞ GD & ĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT QUẾ SƠN

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KỲ 2 NĂM HỌC 2022-2023

Thứ/Ngày	Buổi	Khối lớp	Môn	Thời gian làm bài	Phát đề	Bắt đầu làm bài	Kết thúc
Thứ Tư 26/4/2023	Sáng	12	Toán	60 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 30
			Lịch sử	45 phút	9 giờ 00	9 giờ 05	9 giờ 50
		Khối 10 và trái buổi học bình thường					
	Chiều	***Khối chiều và trái buổi học bình thường***					
Thứ Năm: Ngày 27/4/2023: Cả 3 khối học bình thường							
Thứ Sáu 28/4/2023	Sáng	12	Hóa học	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
			GDCD	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
		Khối 10 và trái buôi học bình thường					
	Chiều	***Khối chiều và trái buổi học bình thường***					
Từ thứ 7(29/4) đến thứ 3 (02/5): Nghỉ lễ							
Thứ 4(03/5) và thứ 5 (04/5): Cả 3 khối học bình thường							
Thứ Sáu 05/5/2023	Sáng	12	Sinh học	45 phút	7giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
			Địa lý	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
		11	Tiếng Anh	45 phút	9 giờ 55	10 giờ 00	10 giờ 45
	Chiều	10	Ngữ văn	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	15 giờ 00
		11	Tin học	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 15
Thứ Bảy 06/5/2023	Sáng	12	Ngữ Văn	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	9 giờ 00
		11	Toán	60 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	10 giờ 30
	Chiều	10	Lịch sử	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
			Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 30	14 giờ 35	15 giờ 35
		11	Địa lý	45 phút	15 giờ 55	16 giờ 00	16 giờ 45
Thứ hai 08/5/2023	Sáng	12	Tiếng Anh	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
			Vật lý	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
		10	Hóa học	45 phút	9 giờ 55	10 giờ 00	10 giờ 45
	Chiều	11	Sinh học	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
			Hóa học	45 phút	14 giờ 40	14 giờ 45	15 giờ 30
		10	Tin học/CN	45 phút	15 giờ 55	16 giờ 00	16 giờ 45
Thứ Ba 09/5/2023	Sáng	***11***	***Tiếng Anh***	***Kiểm tra kỹ năng Nói theo lớp từ 7g30***			
	Chiều	***10***	***Tiếng Anh***	***Kiểm tra kỹ năng Nói theo lớp từ 13g30***			
Thứ Tư 10/5/2023	Sáng	12	Công nghệ	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
			Tin học	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
		11	Vật lý	45 phút	9 giờ 55	10 giờ 00	10 giờ 45
	Chiều	10	Toán	60 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 30
		11	Ngữ văn	90 phút	14 giờ 55	15 giờ 00	16 giờ 30
Thứ Năm 11/5/2023	Sáng	11	Lịch sử	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	8 giờ 15
			Công nghệ	45 phút	8 giờ 45	8 giờ 50	9 giờ 35
		10	Sinh học & GDKT-PL	45 phút	9 giờ 55	10 giờ 00	10 giờ 45
		11	GDCD	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30	14 giờ 15
		10	Vật lý	45 phút	14 giờ 40	14 giờ 45	15 giờ 30
			Địa lý	45 phút	15 giờ 55	16 giờ 00	16 giờ 45

Lưu ý: *HS có mặt trước giờ phát đề 20 phút. Giám thị có mặt trước giờ phát đề 30 phút.*
Tổ trưởng và thư ký có mặt trước giờ phát đề 45 phút.